

Online Exercise no. 1
上线练习 (一) 生词

Chinese Language Arts G7 Module 4.2

生日	过	礼物	绸缎	蜂蜜
蚕	silkworm	birthday		
gift	to spend	silk	honey	

← DRAG

LISTEN

CHOOSE

DROP

1 chǒu duàn



2 cān



3 shēng rì



4 gùo



5 lǐ wù



6 fēng mì



TO BE
RETURNED

猴子

桃子

姑娘

织

邻居们

悄悄

热闹

Monkey

neighbors

to weave

quietly

lively

Peach

young lady



7

rè nao



8

hóu zǐ



9

qiāo qiao



10

gū niang



11

zhī



12

lín jū men



13

táo zi

TO BE
RETURNED

祝贺 非常 偷 收 very
 因为.....所以..... to congratulate
 to receive because.....therefore..... to steal



14 fēi cháng



15 toū



16 zhù hè



17 shǒu



18 yīn wèi.....
suǒ yǐ



TO BE
RETURNED